

Bản án số: 143/2020/DS-PT

Ngày: 11/3/2020

V/v Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lê Ngọc Tường

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền
2. Bà Phạm Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 612/2019/TLPT-DS ngày 24/12/2019, về việc “Tranh chấp hợp đồng bảo hiểm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 423/2019/DS-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 954/2020/QĐXX-PT ngày 02/3/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Như K, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường PĐ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trương Minh Cát N, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: Căn 6.53, tầng S, Tòa nhà R, 151 – 155 đường BVĐ, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm L

Địa chỉ: Tầng 18, Tòa nhà V, 45A đường LTT, phường BN, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Lê Hoàng T, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: 412 ấp BH, xã TC, huyện GC, tỉnh TG.

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Như K là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2018, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 28 tháng 2 năm 2019, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, nguyên đơn Ông Nguyễn Như K ủy quyền cho Ông Trương Minh Cát N đại diện trình bày:

Vào ngày 30 tháng 9 năm 2017, ông Đào Xuân T1 và Công ty TNHH Bảo hiểm L (sau đây gọi tắt là Công ty) có giao kết Hợp đồng bảo hiểm vật chất xe số S-MPB-00102633-01-17. Đối tượng được bảo hiểm là xe ô tô hiệu Mazda CX5 BKS: 51F-923.43; có thể thấy hợp đồng bảo hiểm trên chính là một quyền tài sản của ông T1.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018, ông T1 và ông K ký hợp đồng mua bán xe ô tô Mazda trên; ông T1 đã bàn giao xe kèm theo quyền tài sản của mình trong hợp đồng bảo hiểm. Việc đóng phí bổ sung không ảnh hưởng đến chuyển giao hợp đồng bảo hiểm vì ý chí của ông T1 đã chuyển giao quyền tài sản trong hợp đồng cho ông K và ông K cũng đã thông báo, cung cấp văn bản cho Công ty thể hiện rõ ý chí các bên về việc chuyển giao hợp đồng bảo hiểm. Vì vậy, ông K mặc nhiên có quyền được bảo hiểm đối với chính tài sản của mình. Công ty có thể trừ khoản phí bổ sung đó vào khoản tiền bồi thường bảo hiểm xe của ông K.

Công ty không có bất kỳ văn bản thông báo, phản hồi đến ông K về việc chấp nhận hay không việc chuyển giao và hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm. Nếu Công ty không chấp nhận việc chuyển giao trên thì phải trả lại cho ông K khoản phí tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm trên. Tuy nhiên Công ty không hoàn trả lại khoản phí trên. Như vậy, ông K có đầy đủ căn cứ pháp lý để hợp đồng bảo hiểm trên mặc nhiên được chuyển giao và có hiệu lực đối với mình, tương tự như hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe cơ giới đã được chuyển giao theo Thông tư 22/2016/TT-BTC. Ông K có đầy đủ căn cứ hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực đối với mình.

Vào ngày 14 tháng 9 năm 2018, Công ty nhắn tin vào điện thoại của ông K và vợ của ông K về việc hợp đồng bảo hiểm trên sắp hết hạn và tái tục hợp đồng. Như vậy, Công ty chấp nhận việc đổi chủ của hợp đồng bảo hiểm và đã cập nhật thông tin của ông K vào hệ thống của Công ty. Hợp đồng bảo hiểm vẫn tiếp tục được duy trì hiệu lực.

Căn cứ khoản 3 Điều 7 Thông tư 22/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài Chính về “Quy định quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới” (sau đây gọi tắt là Thông tư 22/2016/TT-BTC) quy định về Thời hạn và hiệu lực bảo hiểm: “Trong thời hạn còn hiệu lực ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm nếu có sự chuyển quyền sở hữu xe cơ giới thì mọi quyền lợi liên quan đến trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới cũ vẫn còn hiệu lực đối với chủ xe cơ giới mới.”

Các quy định pháp luật về bảo hiểm bắt buộc xe cơ giới thể hiện sự tôn trọng ý chí các bên trong việc chuyển đổi chủ sở hữu xe cơ giới, quyền tài sản liên quan đến hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chuyển đổi từ chủ xe cũ sang chủ xe mới. Như vậy, các quy định của Công ty về chuyển đổi chủ sở hữu trong hợp đồng bảo hiểm vật chất xe số S-MPB-00102633-01-17 hoàn toàn trái quy định

pháp luật, không tôn trọng ý chí các bên trong việc chuyển giao quyền tài sản đối với hợp đồng bảo hiểm.

Ông T1 và Công ty đã giao kết bảo hiểm vật chất xe và bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe cơ giới số S-YAB-00112178-00-17-1 cho xe ô tô Mazda CX5 BKS: 51F-923.43. Sau khi ông T1 bán xe và chuyển giao quyền tài sản cho ông K thì hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự xe cơ giới trên đã được chuyển đổi từ ông T1 sang ông K. Như vậy, cùng một đối tượng được bảo hiểm xe ô tô Mazda CX5, BKS: 51F-923.43, việc Công ty không chuyển đổi chủ sở hữu hợp đồng bảo hiểm vật chất xe là hoàn toàn không có căn cứ và không tôn trọng ý chí của các bên trong việc chuyển giao quyền tài sản đối với hợp đồng bảo hiểm.

Từ các căn cứ trên chúng tôi không đồng ý với các căn cứ Công ty đưa ra và yêu cầu Tòa án buộc Công ty thanh toán bồi thường bảo hiểm cho nguyên đơn số tiền thiệt hại xe 350.000.000 đồng và khoản lãi phát sinh từ ngày phát hành văn bản từ chối bảo hiểm là ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày nộp đơn khởi kiện ngày 28 tháng 02 năm 2019 là $350.000.000 \text{ đồng} \times 9\%/\text{năm} \times 143/365 = 12.341.000 \text{ đồng}$.

Tại bản tự khai và các buổi làm việc, bị đơn Công ty TNHH Bảo hiểm Lũy quyền cho Bà Lê Hoàng T đại diện trình bày:

Bị đơn không chấp nhận toàn bộ yêu cầu bồi thường bảo hiểm với số tiền 362.341.000 đồng, bao gồm: 350.000.000 đồng tiền bồi thường bảo hiểm đối với toàn bộ phần hư hỏng xe ô tô mang biển kiểm soát 81A-14642 do vụ va chạm xảy ra ngày 02 tháng 5 năm 2018 và khoản lãi phát sinh từ ngày phát hành văn bản từ chối bảo hiểm ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày nộp đơn khởi kiện ngày 28 tháng 02 năm 2019 là 12.341.000 đồng. Lý do:

Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 có hiệu lực trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2017 đến ngày 29 tháng 9 năm 2018, với các nội dung chính cụ thể như sau (sau đây gọi tắt là Hợp đồng bảo hiểm):

(a) Người được bảo hiểm: Ông Đào Xuân T1, địa chỉ: 113/97 đường Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

(b) Đối tượng được bảo hiểm: Xe ô tô hiệu Mazda CX5.2WD.AT (Việt Nam) biển kiểm soát 51F-92343 (Sau đây gọi tắt là “Xe Được Bảo Hiểm”);

(c) Số tiền bảo hiểm: 848.640.000 đồng;

(d) Phạm vi bảo hiểm: Gồm ba phần (i) tổn thất bộ phận; (ii) tổn thất toàn bộ và (iii) mất cắp toàn bộ;

(e) Điều khoản phụ: Mức miễn thường 1.000.000 đồng/vụ tổn thất cho mỗi vụ tổn thất; mức khấu trừ của hợp đồng bảo hiểm hoặc 20% tổn thất, mức cao hơn sẽ được áp dụng cho mỗi vụ tổn thất do thủy kích.

(f) Quy tắc bảo hiểm áp dụng: Quy Tắc Bảo Hiểm Tự nguyện Xe Cơ Giới L AutoCare UW-MLT-W-001-16-V (Sau đây gọi tắt là “Quy Tắc Bảo Hiểm”);

(g) Các điều khoản bổ sung sau:

- Không bảo hiểm cho xe Taxi/Uber/Grab, xe cho thuê tự lái và xe chạy tuyến cố định;

(h) Phí bảo hiểm: 11.093.390 đồng (Phí điều chỉnh sau thuế giá trị gia tăng).

Vào ngày 19 tháng 03 năm 2018, nguyên đơn gọi đến Trung tâm dịch vụ Khách hàng 24/7 của Công ty thông qua đầu số 1800 599 998 (sau đây gọi tắt là “Tổng đài”) từ số điện thoại 0935 689 678 để thông báo về việc chuyển nhượng quyền sở hữu xe được bảo hiểm 51F-92343 từ ông Đào Xuân T1 sang Ông Nguyễn Như K với biển kiểm soát mới là 81A – 14642 (sau đây gọi tắt là “Xe”).

Vào các ngày 19 tháng 3 năm 2018 và ngày 20 tháng 3 năm 2018, nhân viên kinh doanh của Công ty là bà Hầu Thị Như Bình đã liên hệ lại với nguyên đơn theo số điện thoại 0935 689 678 để hướng dẫn nguyên đơn thực hiện thủ tục thay đổi người được bảo hiểm, cụ thể: Đặt lịch hẹn vào ngày 20 tháng 3 năm 2018 với nguyên đơn để nhân viên của Công ty thực hiện việc chụp ảnh hiện trạng của xe nhằm xác định các tổn thất có sẵn của xe và thông báo với nguyên đơn về khoản phí bảo hiểm là 666.482đ (sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng) mà nguyên đơn phải thanh toán bổ sung cho Công ty vì lý do có sự thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm và Công ty L sẽ phải điều chỉnh mức phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm.

Vào ngày 27 tháng 3 năm 2018, bà Hầu Thị Như Bình đã nhắc nguyên đơn về hạn chót phải thanh toán số tiền 666.482đ (sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng) nói trên bằng cách nhắn tin vào số điện thoại 0935 689 678 mà nguyên đơn thường sử dụng để liên lạc với bà Hầu Thị Như Bình và nhân viên khác của Công ty. Tuy nhiên, nguyên đơn đã không có bất kỳ phản hồi nào về việc yêu cầu gia hạn, thời gian thanh toán phí này và sau đó cũng không T1 toán số tiền trên cho Công ty.

Vào ngày 02 tháng 5 năm 2018, nguyên đơn gọi vào Tổng đài của Công ty để thông báo về vụ tai nạn tại tỉnh Gia Lai của xe. Sau đó, ngày 03 tháng 5 năm 2018, Công ty đã thông báo đến nguyên đơn thông qua số điện thoại 0935 689 678 rằng không thể xem xét yêu cầu bồi thường vì nguyên đơn không phải là người được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm.

Vào ngày 27 tháng 7 năm 2018, nguyên đơn đã chuyển vào tài khoản của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) với số tiền 666.482đ (sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm tám mươi hai đồng). Tuy nhiên, thời hạn thanh toán phí bảo hiểm bổ sung đã hết hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2018 nên Công ty đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp số tài khoản để Công ty chuyển hoàn lại số tiền này cho nguyên đơn.

Trong suốt quá trình trao đổi, bị đơn luôn nỗ lực hỗ trợ hết mình, xúc tiến các hành động giúp cho chủ sở hữu mới của đối tượng được bảo hiểm hoàn tất các thủ tục cần thiết. Tuy nhiên, nguyên đơn là chủ sở hữu mới không có ý chí hợp tác cũng như hoàn tất thủ tục một cách đúng quy định ngay từ ban đầu, giữa Công ty và nguyên đơn không phát sinh bất kỳ thỏa thuận hay giao dịch nào và không có sự ràng buộc về quyền và nghĩa vụ giữa các bên. Liên quan đến việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm.

Căn cứ Điều 26 Luật Kinh doanh bảo hiểm 2000, quy định về chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm như sau:

“1. Bên mua bảo hiểm có thể chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

2. Việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực trong trường hợp bên mua bảo hiểm thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm về việc chuyển nhượng và doanh nghiệp bảo hiểm có văn bản chấp thuận việc chuyển nhượng đó, trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo tập quán quốc tế.”

Đồng thời, tại Điều 8 Quy tắc bảo hiểm có quy định rõ về việc thay đổi chủ sở hữu: “Khi chủ sở hữu của xe thay đổi, người được bảo hiểm sẽ không còn quyền lợi có thể được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này. Người được bảo hiểm có quyền: Đề nghị chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm này cho chủ sở hữu mới của xe bằng cách gửi cho Công ty bảo hiểm một yêu cầu bằng văn bản, đã được ký hợp lệ, không muộn hơn 15 ngày kể từ ngày chuyển quyền sở hữu xe. Công ty bảo hiểm có quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận việc chuyển nhượng này...”.

Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 có hiệu lực trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2017 đến ngày 29 tháng 9 năm 2018, trong đó người mua bảo hiểm, đồng thời là người được bảo hiểm trên hợp đồng là ông Đào Xuân T1.

Ngày 19 tháng 03 năm 2018, nguyên đơn Ông Nguyễn Như K gọi đến Tổng đài từ số điện thoại 0935 689 678 để thông báo về việc chuyển nhượng quyền sở hữu xe được bảo hiểm 51F-92343 từ ông Đào Xuân T1 sang Ông Nguyễn Như K với biển kiểm soát mới là 81A-14642.

Vào các ngày 19 tháng 3 năm 2018 và ngày 20 tháng 3 năm 2018, nhân viên kinh doanh của Công ty đã liên hệ lại với nguyên đơn theo số điện thoại 0935 689 678 để hướng dẫn nguyên đơn thực hiện thủ tục thay đổi người được bảo hiểm bao gồm: chụp ảnh hiện trạng của xe, thông báo điều chỉnh mức phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm.

Ngày 14 tháng 09 năm 2018, Hệ thống tin nhắn tự động của L tự động gửi tin nhắn thông báo Hợp đồng bảo hiểm S-MPB-00102633-01-17 sắp hết hạn đến ba số điện thoại 0935 689 678; số 0905 412 003 và số điện thoại 0903 789 007.

Căn cứ các điều khoản viện dẫn trong Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000 và quy định tại Điều 8 Quy tắc bảo hiểm nêu trên thì việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi người mua bảo hiểm có thông báo hoặc yêu cầu bằng văn bản và được Công ty bảo hiểm có văn bản chấp nhận việc chuyển nhượng nói trên.

Do đó, việc nguyên đơn Ông Nguyễn Như K gọi đến Tổng đài để thông báo về việc chuyển nhượng quyền sở hữu xe được bảo hiểm không được xem là thực hiện quyền của người mua bảo hiểm/người được bảo hiểm, bởi lẽ Ông Nguyễn Như K không phải là người mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm trên

hợp đồng bảo hiểm theo quy định.

Đồng thời, đến hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày chuyển quyền sở hữu xe được bảo hiểm, Công ty vẫn không nhận được thông báo/yêu cầu bằng văn bản của người được bảo hiểm là ông Đào Xuân T1. Do đó, Hợp đồng bảo hiểm đã tự động chấm dứt kể từ thời điểm quyền sở hữu của xe được chuyển nhượng, dựa trên quy định tại khoản (ii) Điều 8, Quy tắc bảo hiểm: Yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt kể từ thời điểm quyền sở hữu của xe được chuyển nhượng. Trong trường hợp đó, người được bảo hiểm sẽ được quyền nhận lại khoản phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm. Để tránh trường hợp nhân lần, nếu người được bảo hiểm không gửi đề nghị chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm theo quy định tại Điều 8 (i) trên đây, người được bảo hiểm được coi là đã gửi cho Công ty bảo hiểm một yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của điều này.”

Công ty đã nỗ lực hỗ trợ Ông Nguyễn Như K trong việc đẩy nhanh xác minh thông tin xe, với mục đích cập nhật tất cả các thông tin thay đổi có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm ban đầu; dẫn đến việc các thông tin sẽ được cập nhật vào hệ thống quản lý thông tin nội bộ, tin nhắn tự động gửi cho các số điện thoại nêu trên. Nội dung tin nhắn được gửi chỉ mang tính chất thông báo về thời gian hợp đồng ban đầu mà chúng tôi còn lưu trữ trên hệ thống và không có bất cứ thông tin nào xác định người được bảo hiểm hay xe được bảo hiểm tại thời điểm tin nhắn được gửi. Vì vậy, không có cơ sở để cho rằng chúng tôi chấp nhận việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm đối với xe nói trên.

Từ những cơ sở nêu trên, Công ty khẳng định: Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 đã chấm dứt từ thời điểm xe được chuyển quyền sở hữu. Công ty và Ông Nguyễn Như K không có bất cứ giao dịch hay thỏa thuận nào, không phát sinh các quyền và nghĩa vụ nào liên quan đến hợp đồng bảo hiểm.

Đối với yêu cầu bồi thường tai nạn xe 81A – 14642 và lãi phát sinh:

Từ những ý kiến trình bày ở trên, việc ông K yêu cầu chúng tôi thanh toán bồi thường bảo hiểm cho xe 81A-14642, bị tai nạn ngày 02 tháng 05 năm 2018 với số tiền là: 350.000.000 đồng, là hoàn toàn không có cơ sở do Công ty không có bất kì trách nhiệm nào đối với xe nói trên. Vì Công ty không có trách nhiệm bồi thường số tiền 350.000.000 đồng với xe 81A-14642 nên Công ty cũng không có trách nhiệm chi trả các khoản lãi phát sinh.

Tại bản án sơ thẩm số 423/2019/DS-ST ngày 24/10/2019, Tòa án nhân dân Quận 1 đã tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Như K yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm L bồi thường bảo hiểm cho nguyên đơn tổng số tiền: 362.341.000đ (ba trăm sáu mươi hai triệu ba trăm bốn mươi một nghìn đồng), bao gồm: Số tiền thiệt hại xe là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) và khoản lãi phát sinh từ ngày phát hành văn bản từ chối bảo hiểm 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày nộp đơn khởi kiện 28 tháng 02 năm 2019 là 12.341.000đ (mười hai triệu ba trăm bốn mươi một nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Như K phải chịu án phí là 18.117.050đ (mười tám triệu một trăm mười bảy nghìn không trăm năm mươi đồng) nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/007437 ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Như K phải nộp thêm số tiền 9.367.050đ (chín triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm năm mươi đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 04/11/2019, Ông Nguyễn Như K nộp đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Ông Nguyễn Như K ủy quyền cho Ông Trương Minh Cát N đại diện kháng cáo:

Về hình thức: Tại Công văn số 586/QLBH-PNT ngày 19/7/2019 của Cục Quản lý giám sát bảo hiểm khẳng định người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Bảo hiểm L là bà Nguyễn Thùy D. Tuy nhiên, Giấy ủy quyền ngày 27/8/2019 của Công ty TNHH Bảo hiểm L do bà Bùi Thị Cẩm H ủy quyền cho Bà Lê Hoàng T đại diện tham gia tố tụng không phải do bà Nguyễn Thùy D lập. Như vậy, Bà Lê Hoàng T không đủ tư cách tham gia tố tụng.

Về nội dung: Tại Điều 8(i) quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới số UW-MLT-W-001-16-V quy định, Thay đổi chủ sở hữu: Khi chủ sở hữu của Xe thay đổi, người được bảo hiểm sẽ không còn quyền lợi có thể được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Người được bảo hiểm có quyền:

(i) Đề nghị chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm này cho chủ sở hữu mới của Xe bằng cách gửi cho Công ty bảo hiểm một yêu cầu bằng văn bản...”.

Tại thời điểm trên ông K không nhận được Bộ quy tắc của Công ty Bảo hiểm L mà ông K chỉ biết trên tập quán thị trường việc thay đổi chủ sở hữu là mặc nhiên được thay đổi. Tuy nhiên, ông K vẫn liên lạc với Công ty Bảo hiểm L để công ty biết rằng xe đã được chuyển quyền từ ông T1 qua ông K. Căn cứ điểm (i) Điều 8 Phần I của Quy tắc Bảo hiểm, người bảo hiểm có nghĩa vụ “...gửi cho Công ty bảo hiểm một yêu cầu bằng văn bản, đã được ký hợp lệ, không muộn hơn 15 ngày kể từ ngày chuyển quyền sở hữu Xe”. Điều này có nghĩa rằng việc ông K thông báo cho L như trên chưa đáp ứng yêu cầu của quy định Quy tắc bảo hiểm. Tuy nhiên, với tinh thần cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, L vẫn tiến hành xử lý yêu cầu của ông K để hỗ trợ ông K nhanh chóng hoàn thành thủ tục thay đổi người được bảo hiểm. Như vậy, Công ty Bảo hiểm L đã tiến hành việc thay đổi chủ sở hữu cho ông K và không cần đến văn bản từ ông K hoặc ông T1. Đồng thời, tại phần cuối của Điều 8(i) Quy tắc bảo hiểm cho thấy Bảo hiểm L chỉ thông báo quyết định không chấp nhận việc chuyển nhượng, việc Bảo hiểm L im lặng được xem như là chấp nhận việc chuyển đổi chủ sở hữu của hợp đồng bảo hiểm.

Số tiền 666.482 đồng là phí đòi chủ không phải phí bảo hiểm, không có văn bản nào quy định. Ông K đã thông báo cho Công ty TNHH Bảo hiểm L về việc đã mua bán xe giữa ông T1 với ông K bằng cách gửi Hợp đồng mua xe, Giấy chứng nhận đăng ký xe, Giấy chứng nhận đăng kiểm xe. Như vậy, Công ty Bảo hiểm L đã biết nhưng không trả lời được xem là mặc nhiên chấp nhận.

Do đó, yêu cầu chấp nhận kháng cáo của ông K, sửa án sơ thẩm. Buộc Công ty TNHH Bảo hiểm L phải bồi thường bảo hiểm cho ông K tổng số tiền 362.341.000 đồng.

+ Công ty TNHH Bảo hiểm L ủy quyền cho Bà Lê Hoàng T đại diện yêu cầu không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên án sơ thẩm.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết vụ án. Đồng thời, các đương sự trong vụ án thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Căn cứ Phụ lục số 3: Sửa đổi Điều lệ của Công ty TNHH Bảo hiểm L; Quyết định Bổ nhiệm Giám đốc tài chính ngày 01/6/2014; Văn bản của bà Nguyễn Thùy D đại diện Công ty TNHH Bảo hiểm L ngày 26/8/2019. Do đó, Giấy ủy quyền ngày 27/8/2019 của Công ty TNHH Bảo hiểm L do bà Bùi Thị Cẩm H đại diện ủy quyền cho Bà Lê Hoàng T tham gia tố tụng là đúng quy định.

Theo quy định Điều 26 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 12/VBHN-VPQH ngày 23/7/2013; Quy tắc bảo hiểm của Công ty TNHH Bảo hiểm L thì ông T1 có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Công ty TNHH Bảo hiểm L biết về việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm nhưng việc thông báo này do ông K thực hiện. Phía Công ty TNHH Bảo hiểm L vẫn đồng ý và yêu cầu ông K thực hiện các thủ tục thay đổi người được bảo hiểm nhưng đến thời hạn chót là ngày 27/3/2018, ông K vẫn không thực hiện đóng tiền bổ sung phí bảo hiểm với số tiền 666.482 đồng. Như vậy, ông K chưa hoàn thành thủ tục thay đổi người được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Đến sau khi tai nạn xảy ra thì ông K mới thực hiện khoản phí và yêu cầu bồi thường là không phù hợp. Do đó, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ.

Vì các lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông K và giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Theo Phụ lục số 3: Sửa đổi Điều lệ của Công ty TNHH Bảo hiểm L có nội dung, Điều 8 của Điều lệ sẽ được sửa đổi để quy định như sau: Điều 8. Người đại diện theo pháp luật của công ty. Công ty sẽ có 03 người đại diện theo pháp luật là những người giữ các chức vụ sau đây trong công ty: 1. Tổng Giám đốc; và 2. Giám đốc Tài chính...(bút lục số 50).

[2] Theo Quyết định Bổ nhiệm Giám đốc tài chính ngày 01/6/2014 có nội dung: Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm L bổ nhiệm bà Nguyễn Thùy D làm Giám đốc tài chính của công ty (bút lục số 49).

[3] Theo Văn bản của bà Nguyễn Thùy D đại diện Công ty TNHH Bảo hiểm L ngày 26/8/2019, gửi các cơ quan hữu quan có nội dung: Bà Nguyễn Thùy D là Giám đốc Tài chính kiêm người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Bảo hiểm L, bằng văn bản này ủy quyền cho bà Bùi Thị Cẩm H, Giám đốc bồi thường và dịch vụ khách hàng của công ty, là người đại diện theo ủy quyền của công ty để đại diện và thay mặt cho công ty để quyết định, giải quyết trong tất cả các vấn đề liên quan đến các hoạt động bồi thường và thu hồi, kể cả công việc như trên đòi hỏi được thực hiện tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền như Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân hay cơ quan Công an. Người đại diện theo ủy quyền được quyền ủy quyền lại một phần những quyền hạn nêu trên của mình cho nhân viên Phòng Bồi thường của công ty nếu cần thiết. Việc ủy quyền này không làm giới hạn theo bất cứ cách thức nào, quyền của tôi thay mặt công ty trong các vấn đề trên (bút lục số 34 – 35).

[4] Theo Giấy ủy quyền ngày 27/8/2019, bà Bùi Thị Cẩm H là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Bảo hiểm L ủy quyền cho Bà Lê Hoàng T đại diện được quyền nhân danh và thay mặt bên ủy quyền liên hệ với Tòa án nhân dân Quận 1 và Tòa án nhân dân các cấp có thẩm quyền để giải quyết vụ án “Tranh chấp Hợp đồng Bảo hiểm”...Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế các giấy ủy quyền trước đây và sẽ có hiệu lực cho đến khi giải quyết xong vụ kiện nêu trên hoặc ủy quyền hết hiệu lực theo quy định của pháp luật... (bút lục số 36 – 37).

[5] Xét, bà Nguyễn Thùy D là Giám đốc tài chính đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Bảo hiểm L ủy quyền cho bà Bùi Thị Cẩm H làm đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Bảo hiểm L và bà Bùi Thị Cẩm H được quyền ủy quyền lại cho nhân viên Phòng Bồi thường của công ty (Văn bản ngày 26/8/2019). Như vậy, bà Bùi Thị Cẩm H đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Bảo hiểm L ủy quyền lại cho Bà Lê Hoàng T đại diện Công ty TNHH Bảo hiểm L tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 27/8/2019 là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Ông Nguyễn Như K kháng cáo cho rằng, Bà Lê Hoàng T không đủ tư cách tham gia tố tụng là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[6] Theo Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 được giao kết giữa ông Đào Xuân T1 và Công ty TNHH Bảo hiểm L có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2017 đến ngày 29 tháng 9 năm 2018, với các nội dung chính cụ thể như sau: Người được bảo hiểm: Ông Đào Xuân T1, địa chỉ: 113/97 đường Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Đối tượng được

bảo hiểm: xe ô tô hiệu Mazda CX5.2WD.AT (Việt Nam) biển kiểm soát 51F-92343. Số tiền bảo hiểm: 848.640.000 đồng. Phạm vi bảo hiểm: Gồm ba phần là tổn thất bộ phận, tổn thất toàn bộ và mất cắp toàn bộ. Điều khoản phụ: mức miễn thường 1.000.000 đồng/vụ tổn thất cho mỗi vụ tổn thất; mức khấu trừ của hợp đồng bảo hiểm hoặc 20% tổn thất, mức cao hơn sẽ được áp dụng cho mỗi vụ tổn thất do thủy kích. Quy tắc bảo hiểm áp dụng: Quy Tắc Bảo Hiểm Tự nguyện Xe Cơ Giới L AutoCare UW-MLT-W-001-16-V. Phí bảo hiểm: 11.093.390 đồng (bút lục số 299).

[7] Theo Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô của Công ty TNHH Bảo hiểm L, Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 cấp ngày 28/9/2017 có nội dung: Người được bảo hiểm ông Đào Xuân T1; Biển kiểm soát 51F-92343; Hiệu xe/Số loại Mazda/ CX5.2WD.AT (Việt Nam). Phạm vi bảo hiểm: Phần vật chất xe, số tiền bảo hiểm 848.640.000 đồng; Thời hạn bảo hiểm từ 00 giờ 00 ngày 30/9/2017 đến 23 giờ 59 phút ngày 29/9/2018; Tổng phí bảo hiểm 11.092.390 đồng. Giấy chứng nhận bảo hiểm này là bằng chứng ký kết hợp đồng bảo hiểm giữa chủ xe với Công ty TNHH Bảo hiểm L và được điều chỉnh bởi Quy tắc bảo hiểm xe cơ giới cùng các điều khoản bổ sung do Bảo hiểm L ban hành. Quy tắc bảo hiểm là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng bảo hiểm. Chủ xe/Lái xe cần đọc kỹ để biết được quyền lợi cũng như trách nhiệm của mình khi tham gia bảo hiểm... (bút lục số 301).

[8] Ngày 05/3/2018, Ông Nguyễn Như K mua chiếc xe ô tô hiệu Mazda/CX5.2WD.AT (Việt Nam), biển kiểm soát 51F-92343 của ông Đào Xuân T1, việc mua bán được công chứng hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật (bút lục số 312 – 313) và Ông Nguyễn Như K đã sang tên chiếc xe với biển kiểm soát mới là 81A-14642 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025108 đứng tên chủ xe Ông Nguyễn Như K (bút lục số 276).

[9] Theo quy định Điều 26 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 12/VBHN-VPQH ngày 23/7/2013 quy định về chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm như sau: “1. Bên mua bảo hiểm có thể chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm. 2. Việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực trong trường hợp bên mua bảo hiểm thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp bảo hiểm về việc chuyển nhượng và doanh nghiệp bảo hiểm có văn bản chấp thuận việc chuyển nhượng đó, trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo tập quán quốc tế.”. Đồng thời tại Điều 8 Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới của Công ty TNHH Bảo hiểm L quy định về việc thay đổi chủ sở hữu: “Điều 8. Thay đổi chủ sở hữu: Khi chủ sở hữu của Xe thay đổi, người được bảo hiểm sẽ không còn quyền lợi có thể được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Người được bảo hiểm có quyền: Đề nghị chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm này cho chủ sở hữu mới của Xe bằng cách gửi cho Công Ty bảo hiểm một yêu cầu bằng văn bản, đã được ký hợp lệ, không muộn hơn 15 ngày kể từ ngày chuyển quyền sở hữu Xe. Công ty bảo hiểm có quyền chấp thuận hoặc không chấp thuận việc chuyển nhượng này....”

[10] Xét, Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 có hiệu lực kể

từ ngày 30 tháng 9 năm 2017 đến ngày 29 tháng 9 năm 2018, trong đó Người mua bảo hiểm đồng thời là người được bảo hiểm trên hợp đồng là ông Đào Xuân T1. Theo quy định Điều 26 Luật Kinh Doanh Bảo Hiểm và quy định tại Điều 8 Quy tắc bảo hiểm nêu trên thì việc chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm chỉ có hiệu lực khi người mua bảo hiểm ông Đào Xuân T1 có thông báo hoặc yêu cầu bằng văn bản và được Công ty bảo hiểm có văn bản chấp nhận việc chuyển nhượng nói trên. Do đó, việc Ông Nguyễn Như K gọi đến Tổng đài để thông báo về việc chuyển nhượng quyền sở hữu xe được bảo hiểm không được xem là thực hiện quyền của người mua bảo hiểm/người được bảo hiểm, bởi lẽ Ông Nguyễn Như K không phải là người mua bảo hiểm/người được bảo hiểm trên hợp đồng bảo hiểm theo quy định. Đồng thời, đến hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày chuyển quyền sở hữu xe được bảo hiểm, Công ty vẫn không nhận được thông báo hoặc yêu cầu bằng văn bản của người được bảo hiểm là ông Đào Xuân T1. Do đó, Hợp đồng bảo hiểm đã tự động chấm dứt kể từ thời điểm quyền sở hữu của xe được chuyển nhượng theo quy định tại điểm (ii) Điều 8 Quy tắc bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới của Công ty TNHH Bảo hiểm L Công ty TNHH Bảo hiểm L: “Yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt kể từ thời điểm quyền sở hữu của Xe được chuyển nhượng. Trong trường hợp đó, Người được bảo hiểm sẽ được quyền nhận lại khoản phí bảo hiểm tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng bảo hiểm. Để tránh trường hợp nhầm lẫn, nếu Người được bảo hiểm không gửi đề nghị chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm cho Công ty bảo hiểm theo quy định tại Điều 8 (i) trên đây, Người được bảo hiểm được coi là đã gửi cho Công ty bảo hiểm một yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Điều này”.

[11] Xét, Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô của Công ty TNHH Bảo hiểm L, Hợp đồng bảo hiểm số S-MPB-00102633-01-17 cấp ngày 28/9/2017 có nội dung: Giấy chứng nhận bảo hiểm này là bằng chứng ký kết hợp đồng bảo hiểm giữa chủ xe với Công ty TNHH Bảo hiểm L và được điều chỉnh bởi Quy tắc bảo hiểm xe cơ giới cùng các điều khoản bổ sung do Bảo hiểm L ban hành. Quy tắc bảo hiểm là một bộ phận không thể tách rời của hợp đồng bảo hiểm. Chủ xe/Lái xe cần đọc kỹ để biết được quyền lợi cũng như trách nhiệm của mình khi tham gia bảo hiểm... Do đó, việc ông K mua xe của ông T1 nhưng không tìm hiểu thủ tục chuyển nhượng hợp đồng bảo hiểm và cho rằng không nhận Quy tắc Bảo hiểm xe cơ giới của Công ty TNHH Bảo hiểm L là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[12] Công ty TNHH Bảo hiểm L đã thực hiện thủ tục tiếp nhận thông tin thay đổi chủ sở hữu và yêu cầu điều chỉnh thay tên người được bảo hiểm từ Ông Nguyễn Như K, đồng thời thông báo cho ông K về khoản phí bảo hiểm 666.482 đồng mà ông K phải thanh toán bổ sung cho Công ty vì lý do có sự thay đổi mức độ rủi ro được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm và L sẽ phải điều chỉnh mức phí bảo hiểm của Hợp Đồng Bảo Hiểm. Vào ngày 27/3/2018 Công ty đã thông báo cho nguyên đơn về hạn chót phải thanh toán số tiền 666.482 đồng nói trên bằng cách nhắn tin vào số điện thoại 0935 689 678 mà ông K thường sử dụng để

liên lạc với nhân viên Công ty. Tuy nhiên, ông K đã không có bất kỳ phản hồi nào về việc yêu cầu gia hạn thời gian thanh toán phí này và sau đó cũng không T1 toán số tiền trên cho Công ty.

[13] Đến ngày 02/5/2018, ông K gọi điện thoại vào tổng đài của Công ty Bảo hiểm L thông báo về vụ tai nạn xảy ra tại tỉnh Gia Lai làm thiệt hại xe. Ngày 03/5/2018, Công ty Bảo hiểm L thông báo đến ông K thông qua số điện thoại 0935 689 678 là không thể xem xét yêu cầu bồi thường vì ông K không phải là người được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm. Đến ngày 27/7/2018, ông K đã chuyển vào tài khoản của Công ty Bảo hiểm L tại Ngân hàng TMCP ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) với số tiền 666.482 đồng. Như vậy, đến sau khi tai nạn xảy ra gần 03 tháng thì ông K mới thực hiện nộp khoản phí và yêu cầu bồi thường là không phù hợp. Do đó, ông K kháng cáo yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm L phải bồi thường bảo hiểm cho ông K tổng số tiền 362.341.000 đồng là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[14] Án sơ thẩm, không chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Như K yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm L bồi thường bảo hiểm cho nguyên đơn tổng số tiền: 362.341.000 đồng là có căn cứ, nên giữ nguyên.

[15] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên chấp nhận.

[16] Án phí dân sự phúc thẩm: Do giữ nguyên án sơ thẩm nên ông K phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Chương III Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Zng Nguyễn Như K.

2. Giữ nguyên bản án số 423/2019/DS-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ông Nguyễn Như K yêu cầu Công ty TNHH Bảo hiểm L bồi thường bảo hiểm cho nguyên đơn tổng số tiền 362.341.000đ (ba trăm sáu mươi hai triệu ba trăm bốn mươi một nghìn đồng), bao gồm: Số tiền thiệt hại xe là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) và khoản lãi phát sinh từ ngày phát hành văn bản từ chối

bảo hiểm ngày 08 tháng 10 năm 2018 đến ngày nộp đơn khởi kiện ngày 28 tháng 02 năm 2019 là 12.341.000đ (mười hai triệu ba trăm bốn mươi một nghìn đồng).

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Như K phải chịu án phí là 18.117.050 đ (mười tám triệu một trăm mười bảy nghìn không trăm năm mươi đồng) nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000đ (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/007437 ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Như K phải nộp thêm số tiền 9.367.050đ (chín triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn không trăm năm mươi đồng).

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Như K chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do Ông Nguyễn Như K (ủy quyền Trương Minh Cát Nguyên) nộp theo biên lai thu số 0005215 ngày 04/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THA DS Quận 1;
- TAND Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Ngọc Tường